

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC
CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG MẦM NON
LỚP: 5 TUỔI A

Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 33 trẻ

Số giáo viên /nhóm lớp: 02 Giáo viên

Tên giáo viên: Trần Diệu Thuý và Bùi Ngọc Quyên

I. Mục tiêu, nội dung, hoạt động, hình thức tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng

Mục tiêu	Nội dung trọng tâm cần thực hiện chủ đề	Hoạt động, hình thức tổ chức
MT 1: Trẻ được ăn, uống theo chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi tại trường.	- Tham gia xây dựng chế độ ăn, khẩu phần ăn. - Nhu cầu năng lượng tại trường của 1 trẻ trong một ngày chiếm 50 - 55% nhu cầu cả ngày: 615 - 726 Kcal.	- Tham mưu với BGH về các món ăn trong thực đơn của trẻ và tổ chức cho trẻ ăn tại trường: Bữa chính và bữa phụ theo thực đơn Nhà trường đã xây dựng trên phần mềm. - Hoạt động ăn Buffet hằng tháng.
MT 3: Trẻ được ngủ trưa đúng giờ, đủ giấc và an toàn.	- Tổ chức cho trẻ ngủ một giấc buổi trưa từ 11h20 – 13h50 thời gian 150 phút. - Phòng ngủ vệ sinh sạch sẽ đảm bảo các điều kiện phù hợp với thời tiết và	- Tổ chức cho trẻ ngủ: Phòng ngủ sạch sẽ, thoáng mát. Rèn thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn, không gây ồn làm ảnh hưởng đến giấc ngủ của bạn. Mở nhạc hát ru cho trẻ nghe.

	an toàn với trẻ.	
MT 4: Trẻ biết vệ sinh cá nhân như: rửa tay, rửa mặt, đi vệ sinh đúng nơi quy định.	- Vệ sinh cá nhân đúng cách: + Rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, sau khi tham gia các hoạt động trong ngày. + Rửa mặt. + Đi vệ sinh đúng nơi quy định.	- Tổ chức cho trẻ vệ sinh cá nhân: Cho trẻ rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, sau khi chơi; lau miệng sau khi ăn và rửa mặt sau khi ngủ dậy, đi vệ sinh đúng nơi quy định.
MT 6: Trẻ được chăm sóc sức khỏe và an toàn, có cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi: + Cân nặng: Trẻ trai: 15,9 - 27,1 kg Trẻ gái: 15,3 - 27,8 kg + Chiều cao: Trẻ trai: 106,1 - 125,8 cm Trẻ gái: 104,9 - 125,4 cm - Giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thấp còi xuống 1% so với đầu năm học, không chế trẻ béo phì.	- Khám sức khỏe định kỳ cho trẻ 2 lần/năm (tháng 09 và 03). - Cân đo cho trẻ theo qui định: cân 3 tháng 1 lần; đo 3 tháng 1 lần. - Đánh giá tình trạng dinh dưỡng và sức khỏe trẻ trên biểu đồ tăng trưởng, theo dõi trẻ thừa cân, béo phì, trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thể thấp còi. - Có giải pháp kịp thời phòng chống trẻ suy dinh dưỡng, béo phì.	- Phối hợp với y tế của trường, trung tâm y tế của địa phương tổ chức cân đo và khám sức khỏe lần 1 cho trẻ. - Theo dõi cân nặng và chiều cao của trẻ trên biểu đồ tăng trưởng. - Tuyên truyền tới phụ huynh học sinh chăm sóc nuôi dưỡng trẻ theo khoa học. - Tuyên truyền phụ huynh thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch bệnh khi thay đổi thời tiết.

II. Mục tiêu, nội dung, hoạt động, hình thức tổ chức giáo dục

Lĩnh vực phát triển giáo dục	Mục tiêu	Nội dung trọng tâm cần thực hiện chủ đề	Hoạt động, hình thức tổ chức
Phát triển thể chất	MT 9: Trẻ thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	- <i>Các động tác phát triển hô hấp:</i> + Hít vào thật sâu; Thở ra từ từ. + Hít vào thở ra kết hợp với sử dụng đồ vật.(Người hoa, thổi nơ, thổi bóng...) - <i>Động tác phát triển cơ tay và cơ bả vai:</i> + Đưa hai tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẩy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân) + Co và duỗi từng tay, kết hợp với kiễng chân. Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao + Uốn ngón tay, bàn tay; xoay cổ tay; gập mở lần lượt từng ngón tay - <i>Động tác phát triển cơ bụng, lưng, lườn:</i> + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái. + Quay sang trái, sang phải kết hợp với tay chống hông hoặc hai tay giang ngang, chân bước sang phải,	- Thể dục buổi sáng: + Trẻ tập bài tập thể dục sáng kết hợp với nhạc thể dục. - Hoạt động học: + Giờ học Thể dục: Trẻ thực hiện các động tác trong bài tập phát triển chung.

		sang trái. + Nghiêng người sang hai bên, kết hợp với tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái. - <i>Động tác phát triển cơ chân:</i> + Đưa chân ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau + Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang; nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về sau.	
	MT 21: Trẻ giữ thăng bằng cơ thể, có khả năng kiểm soát vận động: Đi/chạy thay đổi hướng vận động theo đúng hiệu lệnh (Đổi hướng ít nhất 3 lần).	- Đi bằng mép ngoài bàn chân, đi khụy gối. - Đi nổi bàn chân tiến, lùi. - Đi, chạy thay đổi tốc độ, hướng (dịch dắc) theo hiệu lệnh.	- Thể dục sáng: + Tổ chức cho trẻ đi bằng mép ngoài bàn chân, đi khụy gối kết hợp với nhạc thể dục trong phần khởi động. - Hoạt động học: + VĐCB: Đi bằng mép ngoài bàn chân, đi khụy gối. + VĐCB: Đi nổi bàn chân tiến, lùi. + VĐCB: Đi, chạy thay đổi tốc độ, hướng (dịch dắc) theo hiệu lệnh.
	MT 38: Trẻ biết sử dụng một số đồ dùng phục vụ ăn uống thành thạo.	- Tự xúc cơm ăn gọn gàng, tự xới cơm, chan canh vào bát. Biết lấy cốc rót nước uống không làm nước tràn ra ngoài.	- Giờ ăn: + Tổ chức cho trẻ ăn bữa chính và bữa phụ. + Hoạt động ăn Buffet hằng tháng. + Cho trẻ uống nước sau mỗi giờ giải lao. - Hoạt động góc: Chơi chăm sóc em bé, nấu ăn ở góc phân vai...

	MT 39: Trẻ biết đi vệ sinh đúng nơi qui định, biết đi xong giội/giặt nước cho sạch.	- Đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách, biết đi xong trẻ tự giội/giặt nước cho sạch.	- Hoạt động vệ sinh của trẻ: Cho trẻ quan sát hai phòng vệ sinh nam và nữ (biển hiệu hai phòng). + Tổ chức và hướng dẫn trẻ cách đi vệ sinh đúng nơi quy định, biết đi xong giội, giặt nước cho sạch sau khi sử dụng.
Phát triển nhận thức	MT 52: Trẻ biết phân loại một số đồ dùng thông thường theo chất liệu công dụng. (CS 96)	- Đặc điểm công dụng và cách sử dụng đồ dùng đồ chơi. - Một số mối liên đơn giản giữ cách sử dụng của đồ dùng đồ chơi quen thuộc. - So sánh sự khác nhau và giống nhau của đồ dùng, đồ chơi và sự đa dạng của chúng. - Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 2 - 3 dấu hiệu.	- Hoạt động học: + KPKH: Khám phá về chiếc đèn lồng trung thu; Lớp học của bé. + Tạo hình: Thiết kế bập bênh. (STEAM); Thiết kế đèn lồng trung thu. (STEAM); Thiết kế ống đựng bút. (STEAM) - Hoạt động đón, trả trẻ; chơi: + Trò chuyện với trẻ về đồ dùng, đồ chơi trong lớp/sân trường. + Tô màu, vẽ, cắt dán, làm đồ chơi, đồ trang trí lớp học trong trường mầm non từ những nguyên liệu thiên nhiên, tái chế khác nhau. + Vẽ, tô màu, xé, cắt dán làm đồ chơi trung thu từ những nguyên vật liệu mở. + Vẽ, tô màu, cắt dán tranh trang trí lớp học, làm đồ dùng, đồ chơi của bé từ những nguyên liệu thiên nhiên, tái chế khác nhau. + Nhặt lá rụng làm đồ chơi.

			+ Cho trẻ trải nghiệm chơi bán đèn lồng trung thu ở góc chợ quê.
	MT 62: Trẻ có thể nhận biết con số phù hợp với số lượng trong phạm vi 10. (CS 104); <i>Biết sử dụng máy tính với phần mềm Kidsmat, bảng tương tác thông minh đếm, thêm bớt, so sánh các nhóm đối tượng.</i>	- Đếm trong phạm vi 10, đếm theo khả năng. - Nhận biết chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 10 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự. - <i>Tô thứ tự các chữ số theo ý thích từ 1 – 10.</i> - Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày (số nhà, số điện thoại, biển số xe, ..) - So sánh số lượng của các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.	- Hoạt động đón, trả trẻ: đọc số điện thoại của bố mẹ. - Hoạt động học: + Ôn nhận biết chữ số trong phạm vi 5. + Đếm đến 6, nhận biết các nhóm có 6 đối tượng nhận biết số 6. + Gộp/Tách các nhóm đối tượng trong phạm vi 6. + Tích hợp trong các hoạt động học và chơi của trẻ. - Hoạt động chơi: + Chơi với chữ cái và số...v...v. + Hoàn thiện bài tập trong sách vở buổi sáng. + Trẻ chơi trò chơi trong phần mềm Kidsmart, Efuntable.
	MT 63: Trẻ biết gộp/tách các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và đếm.	- Gộp/tách các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và đếm.	- Hoạt động học: + Gộp/Tách các nhóm đối tượng trong phạm vi 6. + Tích hợp trong các hoạt động học và chơi của trẻ. - Hoạt động chơi: + Chơi với thẻ số và chữ cái. + Trẻ chơi trò chơi trong phần mềm Kidsmart, Efuntable.

	MT 74: Trẻ nói đúng họ, tên, ngày sinh, giới tính của bản thân khi được hỏi trò chuyện. <i>Biết được các quyền, nghĩa vụ/bổn phận của bản thân và người khác.</i>	- Họ tên, ngày sinh, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân và vị trí của trẻ trong gia đình. - <i>Thực hiện quyền và bổn phận của trẻ (với bản thân, với người khác).</i>	- Hoạt động học: + KPKH: Lớp học của bé. + Tích hợp giáo dục các quyền, nghĩa vụ/bổn phận của trẻ trong các hoạt động học của trẻ. - Hoạt động đón, trả trẻ; chơi: + Trò chuyện với trẻ về chủ đề nhánh 1 “Ngày hội đến trường của bé”: Các hoạt động trong ngày hội, trạng thái, cảm xúc của trẻ khi tham gia ngày hội đến trường và khi đến lớp học. + Cô và các bạn trò chuyện cùng trẻ về họ tên, ngày sinh nhật, giới tính, sở thích của bản thân trẻ.... + Trò chuyện với trẻ về lớp học của bé, tên cô giáo và các bạn trong lớp. + Điểm danh. + Gọi tên trẻ trong giờ đón, trả trẻ. + Vẽ trên sân: Bạn trai, bạn gái.
	MT 77: Trẻ nói họ tên và đặc điểm của các bạn, cô giáo, trường/ lớp khi được hỏi, trò chuyện.	- Họ tên, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của các bạn trong lớp, <i>cơ thể mỗi người cần được tôn trọng</i>; các hoạt động của trẻ ở trường. - Nói tên, địa chỉ và mô tả một số đặc điểm nổi bật của trường, lớp; Nói tên, công việc của cô giáo và các bác công nhân viên trong	- Hoạt động học: + KPKH: Lớp học của bé. - Hoạt động đón, trả trẻ, chơi: + Trò chuyện với trẻ về lớp học của bé, tên cô giáo và các bạn trong lớp. + Điểm danh. + Gọi tên bạn trong giờ đón, trả trẻ. + Trải nghiệm khám phá về các khu vực trong trường như: phòng bảo vệ,

		trường khi được hỏi, trò chuyện.	nhà bếp, nhà để xe; phòng nghệ thuật và khu vực hành chính của nhà trường. + Vẽ trên sân: Bạn trai, bạn gái.
	MT 82: Trẻ biết kể tên một số lễ hội và nói về các hoạt động nổi bật của lễ hội của Đông Triều .	- Kể tên, đặc điểm nổi bật và các hoạt động, ý nghĩa của các ngày lễ hội do Trường Mầm non Đức Chính tổ chức.	- Hoạt động đón trẻ: + Trò chuyện với trẻ về các ngày lễ, hội do nhà trường tổ chức: Các hoạt động của ngày hội, trạng thái, cảm xúc của trẻ khi tham gia ngày hội đến trường và khi đến lớp học.
Phát triển ngôn ngữ	MT 85: Trẻ nghe hiểu và thực hiện được các chỉ dẫn liên quan đến 2 - 3 hành động. (CS 62)	- Hiểu và làm theo được 2-3 yêu cầu liên tiếp. - Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng, câu phức. - Hiểu và thực hiện được những lời nói, chỉ dẫn của giáo viên gồm 2 -3 hành động. - Biểu hiện sự cố gắng quan sát, nghe và thực hiện các quy định chung trong chế độ sinh hoạt của lớp (giơ tay khi muốn nói, chờ đến lượt, trả lời câu hỏi, chăm chú lắng nghe...) - Chú ý hiểu thông điệp, không ngắt lời người nói.	- Hoạt động đón, trả trẻ; học; chơi; Hoạt động lao động tự phục vụ: + Trong các hoạt động lao động tự phục vụ của trẻ: GV yêu cầu trẻ lấy và cất đồ dùng cá nhân, đồ chơi đúng nơi quy định, thực hiện được lời chỉ dẫn 2 - 3 hành động liên quan liên tiếp, ví dụ sau khi cô nói: “Con hãy cất dép lên giá rồi đi rửa tay và lấy nước uống nhé” trẻ thực hiện đúng thứ tự các chỉ dẫn mà cô đã nêu. + Trong các Hoạt động học tập, chơi góc, chơi ngoài trời, nêu gương, đón trả trẻ.... trẻ chú ý quan sát, nghe hiểu được những lời nói và chỉ dẫn của người khác và phản hồi lại bằng những hành động hoặc lời nói phù hợp, thực hiện được các quy định

			chung của lớp (giơ tay khi muốn nói, chờ đến lượt, trả lời câu hỏi, chăm chú lắng nghe...)
	MT 87: Trẻ nghe hiểu nội dung truyện, thơ, đồng dao ca dao phù hợp với độ tuổi. (CS 64)	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. - Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đối, hò, vè phù hợp với độ tuổi.	- Hoạt động học : + Truyện: “Gà Tơ đi học”, “Món quà của cô giáo”. + Thơ: “Tình bạn; Trung thu đến” - Hoạt động chơi: + Trò chơi dân gian: Lộn cầu vòng, Chi chi chành chành; thả đĩa ba ba, Mèo đuổi chuột; Rồng rắn lên mây...v...v. + Trò chơi vận động: Cáo và thỏ; Vũ điệu hóa đá...v...v. + Xem truyện tranh, kể chuyện theo tranh về trường Mầm non, Tết trung thu.
	MT 93: Trẻ biết sử dụng lời nói để trao đổi và chỉ dẫn bạn bè trong hoạt động. (CS 69)	- Sử dụng lời nói để trao đổi những nhu cầu cần thiết trong cuộc sống và chỉ dẫn các bạn để các bạn hiểu và cùng nhau hợp tác trong các hoạt động.	- Hoạt động học, chơi, lao động, tự phục vụ: + Trong các hoạt động của trẻ, GV tạo cơ hội cho trẻ được trao đổi bằng lời nói để thống nhất các đề xuất trong các hoạt động học, cuộc chơi với các bạn. Hướng dẫn bạn cố gắng giải quyết một vấn đề nào đó. + Hợp tác trong quá trình hoạt động, các ý kiến không áp đặt hoặc dùng vũ lực bắt bạn phải thực hiện theo ý của mình. Trao đổi, chỉ dẫn với bạn

			khi chơi, khi tham gia hoạt động tự phục vụ, lao động như: kê bàn, lấy ghế, phơi khăn, lau dọn các góc chơi...
MT 100: Trẻ biết sử dụng các từ: chào hỏi và từ lễ phép phù hợp với tình huống. (CS 77)	- Sử dụng các từ: Cảm ơn; xin lỗi; xin phép; thưa; dạ; vâng... phù hợp với tình huống.	- Hoạt động đón, trả trẻ: + Khi đến lớp và ra về trẻ biết chào cô, chào bố mẹ, ông bà. - Hoạt động học, chơi, trong sinh hoạt hằng ngày: + Trong các hoạt động của trẻ, GV tạo cơ hội cho trẻ được thể hiện sự mạnh dạn, tự tin khi trò chuyện trao đổi cùng cô, cùng bạn, biết sử dụng các từ: cảm ơn, xin lỗi, xin mời,...khi trẻ tham gia chơi cùng nhau. + Trong các hoạt động hằng ngày giáo dục lễ giáo cho trẻ.	
MT 117: Trẻ nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt. (CS 91); <i>Biết sử dụng máy tính với phần mềm Happy Kid nhận biết các chữ cái trong từ và phân biệt các chữ cái theo nhóm.</i>	- Nhận dạng 29 chữ cái và phát âm đúng các chữ cái đó. - Chữ cái tiếng Việt trong sinh hoạt và trong hoạt động hằng ngày của trẻ. - Mỗi chữ cái đều có tên, hình dạng, kiểu chữ khác nhau và cách phát âm riêng. - <i>Phân biệt các chữ cái theo 12 nhóm chữ cái mà trẻ được học: o ô</i>	- Hoạt động học: + Những trò chơi với chữ cái: o, ô, ơ; a, ă, â. - Hoạt động chơi: + Trẻ làm quen, nhận biết các chữ cái trong truyện tranh về chủ đề trường Mầm non, chủ đề nhánh “Tết trung thu” + Chơi “Cô giáo”; cửa hàng bán sách, đồ dùng, đồ chơi cho trẻ MN. + Làm sách về trường Mầm non;	

		<i>ơ, a ã â, e ê, u u, i t c, b d đ, m n l, h k, p q, g y, s x, v r.</i>	Làm sách về Tết Trung thu. + Chơi với chữ cái và số...v...v - Hoạt động chiều: + Trẻ chơi trong phần mềm Happy Kid: Trò chơi “Nhóm chữ cái”. - Hoạt động đón, trả trẻ; vệ sinh, lao động, tự phục vụ: + Trẻ làm quen với các chữ cái trong bảng tên ở trên tủ, ca cốc, đồ dùng cá nhân của trẻ, bảng tên nhà vệ sinh....v...v....
Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội	MT 124: Trẻ biết chủ động làm một số công việc đơn giản hằng ngày. (CS 33)	- Tự giác thực hiện công việc đơn giản hằng ngày không cần sự nhắc nhở. Cố gắng tự hoàn thành công việc được giao. - Tự chuẩn bị, cất dọn đồ dùng đồ chơi. - Tự trực nhật và thực hiện các công việc cùng nhóm bạn. - Chủ động và độc lập trong một số hoạt động hằng ngày.	- Hoạt động đón, trả trẻ, học, chơi: + Trẻ biết chủ động tự lấy và cất đúng đồ dùng cá nhân, đồ chơi, dụng cụ học tập của mình. - Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh, lao động tự phục vụ: + GV tổ chức cho trẻ vệ sinh cá nhân: Cho trẻ rửa tay trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh; lau miệng sau khi ăn và rửa mặt sau khi ngủ dậy...v...v. + Tổ chức cho trẻ ăn: rèn khả năng tự phục vụ trong giờ ăn (kê bàn ghế, lau bàn, lấy và cất ghế...v...v) + Tổ chức cho trẻ ngủ: Trẻ cùng cô chải chiếu, kê phản chuẩn bị cho giờ ngủ. + Trong các hoạt động lao động tự

			phục vụ trong ngày: trẻ tự giác thực hiện công việc mà không chờ sự nhắc nhở hay hỗ trợ của người lớn. Tham gia trực nhật theo tổ lau chùi đồ chơi ở các góc chơi,...
	MT 135: Trẻ chủ động giao tiếp với bạn bè và người lớn gần gũi. (CS 43)	- Chủ động đến nói chuyện giao tiếp với bạn và người lớn gần gũi. - Mạnh dạn trả lời các câu hỏi khi được hỏi. - <i>Mọi trẻ trai, gái đều có thể mạnh dạn, tự tin bày tỏ ý kiến, tình cảm phù hợp với trạng thái cảm xúc của người khác trong các tình huống giao tiếp khác nhau.</i>	- <i>Tích hợp trong các hoạt động trong ngày của trẻ:</i> + Tạo cơ hội cho trẻ thể hiện sự chủ động trò chuyện với cô giáo, bạn bè và mọi người xung quanh. Trẻ sẵn sàng trả lời các câu hỏi trong giao tiếp, chủ động kể chuyện, nói chuyện với những người trong gia đình, kể về các hoạt động ở trường, lớp, về các bạn trong lớp, kể về những điều trẻ quan tâm... + Trong sinh hoạt hằng ngày: Tạo cơ hội cho trẻ giao tiếp với cô giáo, bạn bè, với mọi người xung quanh một cách thoải mái, tự tin. Trẻ trao đổi, trò chuyện, đề nghị cô giáo những gì trẻ cần.

	MT 140: Trẻ thực hiện được một số qui định ở lớp, gia đình và nơi công cộng.	- Một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng: + Để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ. + Trật tự khi ăn, khi ngủ. + Không làm mất trật tự nơi công cộng. + Đi bên phải lề đường.	- <i>Tích hợp trong các hoạt động hàng ngày của trẻ:</i> + Cho trẻ lấy và cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. + Cất đồ chơi vào đúng các góc. + Biết vứt rác vào thùng. + Giờ ăn, ngủ: Giáo dục trẻ trật tự khi ăn, khi ngủ... + Giáo dục trẻ biết vâng lời ông bà, bố mẹ anh chị, muốn đi chơi phải xin phép. + Không làm ồn nơi công cộng, đi bên phải lề đường, thực hiện tốt các quy định về ATGT. - <i>Hoạt động học:</i> + Dạy trẻ nắm được một số quy định ở lớp và giáo dục trẻ biết bảo vệ môi trường xanh - sạch - đẹp. - <i>Hoạt động chơi:</i> + Giáo dục trẻ thực hiện nội quy lớp học và nội quy ở các góc. + Trẻ bảo vệ và giữ gìn môi trường thiên nhiên, không ngắt lá bẻ cành,... + Chơi giao thông trên sân trường.
--	--	---	--

	MT 145: Trẻ biết chờ đến lượt khi tham gia vào các hoạt động. (CS 47)	- Tuân theo trật tự, biết xếp hàng, vui vẻ chờ đến lượt, không chen ngang, không xô đẩy người khác, không tranh giành, không tranh nói trước khi trò chuyện trong nhóm.	- Hoạt động học: + Trong các giờ học: Trẻ biết giao tay, chờ đến lượt cô giáo gọi mình mới đứng lên phát biểu, không nói leo... - Hoạt động chơi, lao động tự phục vụ: + Chơi với đồ chơi trong lớp trong giờ đón trẻ, chơi theo ý thích. + Trẻ hoạt động ở các góc. + Trẻ chơi ngoài trời. + LĐ tự phục vụ: Trẻ biết xếp hàng khi đi vệ sinh, rửa tay, lấy ghế, lau mặt...
Phát triển thẩm mỹ	MT 159: Hát đúng giai điệu, bài hát trẻ em. (CS 100)	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.	- Hoạt động học: + Dạy hát: Vui đến trường. + Rèn kỹ năng ca hát cho trẻ khi tham gia vào các hoạt động bổ trợ trong hoạt động học. - Hoạt động đón trẻ, chơi: + Góc nghệ thuật: Trẻ hát múa, biểu diễn các bài hát về chủ đề.
	MT 165: Trẻ thể hiện ý tưởng của bản thân qua các hoạt động khác nhau. (CS 119); <i>Biết sử dụng máy tính với phần mềm kidsmart chơi với các trò chơi âm nhạc và thiết kế đồ chơi.</i>	- Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động theo các bài hát, bản nhạc yêu thích. - <i>Sáng tạo, phân biệt âm thanh và ghi nhớ khi sáng tác hoặc nhắc lại các mẫu âm thanh với các công cụ</i>	- Hoạt động học: + Dạy hát: Vui đến trường. + Nghe hát: Ngày đầu tiên đi học. + Trò chơi âm nhạc: Nghe nhạc nhảy vào vòng. + Cho trẻ vận động theo nhạc các bài hát ở các hoạt động bổ trợ trong hoạt

		khác nhau. - Phân biệt cao độ của âm thanh, ghi nhớ khi sáng tác hoặc nhắc lại các mẫu âm thanh với các cao độ khác nhau. - Phối hợp âm nhạc, thao tác với các chuyển động và ảo giác về chiều sâu. - Khám phá các quan hệ về không gian. Xử lý các chuyển động khi điều khiển chuyển động của các hình âm thanh tạo ra. - Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích. - Thiết kế đồ chơi và máy móc dựa theo bản mẫu hoặc tự thiết kế.	động học. + Tạo hình: Thiết kế bập bênh. (STEAM); Thiết kế đèn lồng trung thu. (STEAM); Thiết kế ống đựng bút. (STEAM) - Hoạt động chơi, ngoài trời: + Hát múa các bài hát về chủ đề. Chơi với dụng cụ âm nhạc. + Tô màu, vẽ, cắt dán, làm đồ chơi, đồ trang trí lớp học trong trường mầm non từ những nguyên liệu thiên nhiên, tái chế khác nhau. + Vẽ, tô màu, xé, cắt dán làm đồ chơi trung thu từ những nguyên vật liệu mở. + Vẽ, tô màu, cắt dán tranh trang trí lớp học, làm đồ dùng, đồ chơi của bé từ những nguyên liệu thiên nhiên, tái chế khác nhau. + Nhặt lá rụng làm đồ chơi. + Vẽ trên sân: Bạn trai, bạn gái; Vẽ đèn trung thu bé thích; Lớp học của bé. + Trải nghiệm với cát và nước tại vườn trường.
--	--	--	--

III. Điều kiện thực hiện

1. Môi trường giáo dục

1.1. Môi trường cho trẻ hoạt động trong lớp:

- Trang trí lớp học theo chủ đề: “Trường Mầm non” và chủ đề nhánh “Dự án Đèn trung thu”. Tranh ảnh về trường lớp Mầm non, các hoạt động của trẻ tại trường, các đồ chơi, đồ dùng của trẻ trong Trường Mầm non, ngày **Tết trung thu**.

- Đồ dùng thiết bị dạy học, đồ chơi tối thiểu và đồ chơi thông minh:

+ Góc phân vai: Bộ đồ chơi nhà bếp, đồ dùng gia đình, đồ dùng ăn uống, trang phục nấu ăn, búp bê bé trai, búp bê gái (MN562084->MN562089), Bộ dụng cụ bác sĩ (MN562094), trang phục bác sĩ (MN562094); Bộ dinh dưỡng 1, 2, 3, 4 (MN562038->MN562041); **Đồ chơi Búp bê dễ thương (DW8545), Búp bê bác sĩ (DW8739); Xe đẩy lau nhà (001776); Đồ chơi bàn ủi xinh xắn: (001779)**

+ Góc xây dựng: Bộ lắp ráp kỹ thuật (MN562043), Bộ xếp hình xây dựng (MN562044); Bộ lắp ghép (MN562046); Ghép nút lớn (MN562059), Bộ ghép hình hoa (MN562060); Bộ trang phục công nhân (MN562093); Gạch xây dựng; Bộ xếp hình xây dựng, Hàng rào lắp ghép lớn (MN562096->MN562098); Các khối gỗ có hình dạng kích cỡ khác nhau, khối gạch xây dựng, xe ô tô tải, bộ đồ chơi lắp ghép xây dựng Trường Mầm non. **Bộ Gạch xây dựng mở rộng (9090), Robot sáng tạo cho trẻ em (CB-TUB-EDUCC-1), Bộ đồ chơi thành phố của em (9389), Miclik – Bộ lắp ghép đa năng (ST-0001), Bộ ghép hình sáng tạo lớn (SMX908).**

+ Góc nghệ thuật: Bút lông cỡ to, cỡ nhỏ, đập ghim, bìa các màu, giấy A4 (MN562102->MN562106), Dây từng, nguyên liệu để đan tết, kéo thủ công, bút chì, bút sáp màu (MN562032->MN562037); Đất nặn (MN562100), Màu nước (MN562101), bảng con để nặn; Dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp (MN562099), Đàn organ (MN561020), Xắc xô (MN562026),

+ Góc học tập: Bảng chun học toán; Đồng hồ học số, học hình, Bàn tính học đếm, Bộ làm quen với toán, Bộ hình khối, Bộ nhận biết hình phẳng, Bộ que tính (MN562061->MN562067); Bộ luân hạt (MN562045). Lô tô đồ vật, Domino chữ cái và số, Bảng quay 2 mặt, Bộ chữ cái, Lô tô lắp ghép các khái niệm tương phản (MN562071->MN562075); Bộ tranh truyện, minh họa thơ, tranh chủ đề của mẫu giáo 5-6 tuổi (MN562080->MN562082); **Bộ đồ chơi ba chú lợn con (SG023).**

+ Góc thiên nhiên - khoa học: Bộ dụng cụ lao động (MN562083); Nam châm, kính lúp, phễu nhựa, bể chơi với cát và nước (MN562055->MN562058); Đồ chơi dụng cụ chăm sóc cây (MN562042)

+ Các đồ dùng khác: Giá phơi khăn, Cốc uống nước, Giá đựng ca cốc, Bình ủ nước, Tủ để đồ dùng cá nhân của trẻ, Tủ đựng chăn, màn, chiếu; Phán, Giá để giày dép, Thùng đựng rác có nắp đậy, Xô, Chậu, Bàn cho trẻ, Ghế cho trẻ, Bàn giáo viên, Ghế giáo viên, Giá để đồ chơi và học liệu (MN561001-MN561017)

+ Thiết bị dạy học: Màn hình cảm ứng (55G-Touch Slim-STND), Bộ máy tính để bàn (FFSH310I3), Chân đế cố định (CD01)

- Đồ chơi tự tạo:

- + Góc phân vai: Các loại cây xanh, rau, củ, quả, món ăn, dụng cụ nấu ăn, **đồ chơi trung thu...**
- + Góc nghệ thuật: mũ các con vật, quạt múa, trang phục biểu diễn, các dụng cụ âm nhạc tự tạo (đàn ghita, trống..)
- + Góc thiên nhiên: Thuyền giấy, thuyền lá,...
- + Góc học tập: Các loại đồ chơi tự tạo cho trẻ chơi với chữ số và toán, con rỗi,..
- + Góc xây dựng: Ngôi trường, cầu trượt, bập bênh., xích đu,...
- Nguyên vật liệu mở:
- + Phân vai: Các loại rau, củ quả, **bánh kẹo trung thu** thật.
- + Góc nghệ thuật và góc STEAM: Vỏ hộp, tranh ảnh họa báo, lá cây, quả thông khô, xốp, bìa catton, rom, rạ, hạt, lõi giấy, nắp chai, vỏ hộp sữa, ống hút, tấm bông,...
- + Góc học tập: Tranh ảnh về chủ đề “Trường Mầm non”, chủ đề nhánh “Tết Trung thu”; họa báo, lịch cũ, sách cũ, tranh truyện sưu tầm...
- + Góc thiên nhiên: Cát sỏi, nước, vật nổi chìm, hạt gạo, đất cho trẻ gieo hạt...

1.2. Môi trường cho trẻ hoạt động ngoài lớp học:

- Đồ chơi ngoài trời (theo Thông tư 32): Bập bênh tròn (MNNT3601); Bập bênh đế cong (MNNT3602); Con vật nhún di động (MNNT3603); Con vật nhún lò xo (MNNT3604); Con vật nhún khớp nối (MNNT3605); Xích đu sàn lắc (MNNT3606); Xích đu treo (MNNT3607); Cầu trượt đơn (MNNT3608); Cầu trượt đôi (MNNT3609); Đu quay mâm không ray (MNNT3610); Đu quay mâm có ray (MNNT3611); Cầu thăng bằng cố định (MNNT3612); Cầu thăng bằng dao động (MNNT3613); Thang leo (MNNT3614); Nhà leo nằm ngang (MNNT3615); Bộ vận động đa năng (MNNT3616: Thang leo - Cầu trượt - Ống chui); Cột ném bóng (MNNT3617); Khung thành (MNNT3618); Nhà bóng (MNNT3619); Xe đạp chân (MNNT3621); Ô tô đạp chân (MNNT3622); Xe lắc (MNNT3623)
- Đồ dùng đồ chơi danh mục tối thiểu (theo Thông tư 02): Đồ chơi Vòng thẻ đục to, vòng thẻ đục nhỏ, gậy thẻ đục nhỏ (MN562023->MN562025); Cổng chui, Gậy thẻ đục to, Cột ném bóng, Bóng các loại, Đồ chơi Bowling, Dây thùng (MN562027->MN562032).
- Đồ chơi vận động thông minh: Bộ đồ chơi: phát triển kỹ năng vận động Bé tự xây dựng (2239), Ván đi giữ thăng bằng (2260), Nón chụp (2250), Vòng hula65cm (2254)
- Các khu vực vườn cây ăn quả, vườn rau, các loại cây cảnh, vườn hoa, khu vực cho trẻ trải nghiệm gieo hạt, khu vực bề chơi với cát nước, khu vực tập thẻ đục, khu chơi giao thông...
- Các chậu cây xanh, cây hoa, cây cảnh, đất cho trẻ gieo hạt...

1.3. Đồ dùng phòng máy KIDSMART, phòng nghệ thuật và phòng thư viện

- Phòng máy KIDSMART: Máy tính đã cài đặt phần mềm KIDSMART, phần mềm HAPPYKID; bàn phím, chuột máy tính, loa, tai nghe; Bảng cảm ứng tương tác thông minh (EFUNTABLE: 32)
- Phòng nghệ thuật: Đàn Organ, loa máy, trang phục biểu diễn, đồ dùng âm nhạc.
- Phòng thư viện: Sách, truyện tranh.

2. Nội dung tuyên truyền phối hợp với Phụ huynh học sinh

- Kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ tuần 1 - tuần 3
- Phong trào thi đua trong tháng: Tổ chức “Ngày hội đến trường” và “Vui Tết Trung thu”. Hoạt động STEAM “Làm sách về Trường Mầm non”, “Thiết kế đèn lồng trung thu”....
- Thông báo kết quả cân đo theo dõi sức khỏe cho trẻ trên biểu đồ tăng trưởng lần 1.
- Tuyên truyền phụ huynh tham gia phối hợp tích cực trong các hoạt động “Ngày hội đến trường”; “Vui Tết Trung thu”. Tuyên truyền phụ huynh và học sinh thực hiện nghiêm chỉnh quy định và luật lệ giao thông; phòng tránh dịch đau mắt đỏ, sốt xuất huyết, tay - chân - miệng, cúm A, B...Tuyên truyền phụ huynh chăm sóc nuôi dưỡng trẻ theo khoa học và tích cực phối hợp ủng hộ các nguyên vật liệu mở cho các hoạt động của trẻ.

IV. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề (Có phụ lục kèm theo)

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC

TUẦN: 01 THÁNG 09

LỚP MẪU GIÁO 5 TUỔI A

Chủ đề: Trường Mầm non

Chủ đề nhánh 1: Ngày hội đến trường

Thời gian thực hiện: Từ ngày 05/09/2024 đến ngày 13/09/2024

Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 33 trẻ

Số giáo viên/lớp: 02 giáo viên. Tên giáo viên phụ trách: Trần Diệu Thúy

Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi qui định, trao đổi nhanh với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ, các biện pháp phòng tránh các bệnh khi thay đổi thời tiết, thực hiện tốt các quy định về ATGT. - Trò chuyện với trẻ về chủ đề nhánh 1 “Ngày hội đến trường của bé”: Các hoạt động trong ngày hội, trạng thái, cảm xúc của trẻ khi tham gia ngày hội đến trường và khi đến lớp học. - Cho trẻ chơi với đồ chơi trong lớp - giáo dục trẻ biết chơi đoàn kết, giữ gìn đồ chơi, cất đồ chơi gọn gàng, đúng nơi quy định. - Thể dục buổi sáng: Tập bài tập phát triển chung (hô hấp, tay, chân, bụng, bật) kết hợp với nhạc thể dục. - Điểm danh trẻ đến lớp.	
Hoạt động học	Thứ 5 Ngày 05/09/2024	- Âm nhạc: + Dạy hát: “Vui đến trường”. + Nghe hát: “Ngày đầu tiên đi học”. + TCÂN: Nghe nhạc nhảy vào vòng.
	Thứ 6 Ngày 06/09/2024	- Văn học: + Truyện: “Gà Tơ đi học”

	Thứ 2 Ngày 09/09/2024	- Thể dục: + <i>VĐCB</i> : Đi bằng mép ngoài bàn chân, đi khụy gối. + <i>TCVĐ</i> : Kéo co.
	Thứ 3 Ngày 10/09/2024	- Toán: + Ôn nhận biết chữ số trong phạm vi 5.
	Thứ 4 Ngày 11/09/2024	- LQVCC: + Những trò chơi với chữ cái (o, ô, ơ; a, ă, â)
	Thứ 5 Ngày 12/09/2024	- Tạo hình: + Thiết kế bập bênh. (STEAM)
	Thứ 6 Ngày 13/09/2024	- Văn học: + Thơ: “Tình bạn”
Hoạt động ngoài trời	Thứ 5 Ngày 05/09/2024	Hoạt động có chủ đích: Trải nghiệm khám phá về các khu vực trong trường như: phòng bảo vệ, nhà bếp, nhà để xe. - Trò chơi vận động: Mèo và chim sẻ - Chơi theo ý thích: Cho trẻ chơi với các đồ chơi, thiết bị ngoài trời như cầu trượt, đu quay, các đồ chơi vận động thông minh...v...v.
	Thứ 6 Ngày 06/09/2024	- Hoạt động có chủ đích: Trải nghiệm khám phá về các khu vực trong trường như: phòng nghệ thuật và khu vực hành chính của nhà trường. - Trò chơi dân gian: Lộn cầu vòng - Chơi theo ý thích: Cho trẻ chơi với các đồ chơi, thiết bị ngoài trời như cầu trượt, đu quay, các đồ chơi vận động thông minh...v...v.
	Thứ 2 Ngày 09/09/2024	Hoạt động có chủ đích: Nhặt lá rụng về làm đồ chơi. - Trò chơi vận động: Nhảy dây. - Chơi theo ý thích: Cho trẻ chơi với các đồ chơi, thiết bị ngoài trời như cầu trượt, đu quay, các đồ chơi vận động thông minh...v...v.

	Thứ 3 Ngày 10/09/2024	- Hoạt động có chủ đích: Quan sát cây mít trong vườn trường và chơi giao thông trên sân trường. - Trò chơi dân gian: Oẳn tù tì. - Chơi theo ý thích: Cho trẻ chơi với các đồ chơi, thiết bị ngoài trời như cầu trượt, đu quay, các đồ chơi vận động thông minh...v...v.
	Thứ 4 Ngày 11/09/2024	- Hoạt động có chủ đích: Trải nghiệm hái ổi chín trong vườn chơi bán hàng ở chợ quê. - Trò chơi vận động: Cây cao cỏ thấp - Chơi theo ý thích: Cho trẻ chơi với các đồ chơi, thiết bị ngoài trời như cầu trượt, đu quay, các đồ chơi vận động thông minh...v...v.
	Thứ 5 Ngày 12/09/2024	- Hoạt động có chủ đích: Trải nghiệm chăm sóc hoa trong vườn trường. - Trò chơi dân gian: Thả đĩa ba ba. - Chơi theo ý thích: Cho trẻ chơi với các đồ chơi, thiết bị ngoài trời như cầu trượt, đu quay, các đồ chơi vận động thông minh ...v...v.
	Thứ 6 Ngày 13/09/2024	- Hoạt động có chủ đích: Trải nghiệm chơi với cát và nước tại vườn trường - Trò chơi vận động: Đi nhanh tới đích. - Chơi theo ý thích: Cho trẻ chơi với các đồ chơi, thiết bị ngoài trời như cầu trượt, đu quay, các đồ chơi vận động thông minh...v...v.
Hoạt động góc		- Góc phân vai: + Chơi “Cô giáo”; “Gia đình”; “Cửa hàng bán sách, đồ dùng, đồ chơi cho trẻ mầm non”. - Góc xây dựng: + Xây trường Mầm non. + Lắp ghép đồ chơi; xếp đường tới trường. - Góc nghệ thuật: + Hát múa các bài hát về chủ đề “Trường Mầm non”. Chơi với dụng cụ âm nhạc. + Tô màu, vẽ, cắt dán, làm đồ chơi, đồ trang trí lớp học trong trường mầm non từ những nguyên liệu thiên nhiên, tái chế khác nhau. - Góc học tập: + Xem truyện, tranh, kể chuyện theo tranh về “Trường Mầm non”, về ngày hội đến trường.

	+ Làm sách về Trường Mầm non. (STEAM) + Chơi với chữ cái và số....v...v. - Góc thiên nhiên: + Tưới cây, chơi với cát, nước, sỏi...v...v.
Ăn chính, ngủ, ăn phụ	- Tổ chức cho trẻ vệ sinh cá nhân: Cho trẻ rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh; lau miệng sau khi ăn và rửa mặt sau khi ngủ dậy...v...v - Tổ chức cho trẻ ăn: Rèn khả năng tự phục vụ trong giờ ăn (kê bàn ghế, lau bàn...v...v), nhận biết tên các món ăn, lợi ích của ăn đúng, ăn đủ. - Tổ chức cho trẻ ngủ: Rèn thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn, ngủ sâu giấc. Mở nhạc hát ru cho trẻ nghe.
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Trẻ chơi trong phần mềm Kidsmart: Khám phá ngôi nhà toán học của Millie với trò chơi “Tạo một côn trùng” (Thứ 2) - Cho trẻ xem video về An toàn giao thông, chương trình “Tôi Yêu Việt Nam” tập 1 (Thứ 3) - Hoàn thiện sách vở buổi sáng: Sách hoạt động làm quen với Toán (Thứ 3); Sách Bé làm quen với chữ cái (Thứ 4); Ôn bài hát “Vui đến trường”; Dạy trẻ kể lại chuyện “Gà Tơ đi học”, ôn bài thơ “Tình bạn” (Thứ 6). - Hoạt động góc theo ý thích.
Trả trẻ	- Nêu gương bé ngoan cuối ngày, cuối tuần: Rèn trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn và cách đánh giá “Bé chăm, bé ngoan, bé sạch”. - Trả trẻ: Rèn trẻ biết lấy đúng đồ dùng cá nhân của mình và biết chào hỏi cô giáo, bạn bè, bố mẹ lễ phép trước khi ra về. Tuyên truyền phụ huynh chế độ dinh dưỡng nuôi con khoa học, chấp hành tốt quy định đảm bảo an toàn giao thông.

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần (Có phụ lục kèm theo)**

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC

TUẦN: 02 THÁNG 09

LỚP MẪU GIÁO 5 TUỔI A

Chủ đề: Bản thân

Chủ đề nhánh 2: Dự án Đèn Trung Thu

Thời gian thực hiện: Từ ngày 16/09/2024 đến ngày 20/09/2024

Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 33 trẻ

Số giáo viên/lớp: 02 giáo viên. Tên giáo viên phụ trách: Bùi Ngọc Quyên

Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi qui định, trao đổi nhanh với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ, các biện pháp phòng tránh các bệnh khi thay đổi thời tiết, thực hiện tốt các quy định về ATGT. - Trò chuyện với trẻ về tết trung thu. - Cho trẻ chơi với đồ chơi trong lớp - giáo dục trẻ biết chơi đoàn kết, giữ gìn đồ chơi, cất đồ chơi gọn gàng, đúng nơi quy định. - Thể dục buổi sáng: Tập bài tập phát triển chung (hô hấp, tay, chân, bụng, bật) kết hợp với nhạc thể dục. - Điểm danh trẻ đến lớp.	
Hoạt động học	Thứ 2 Ngày 16/09/2024	- Thể dục: + <i>VĐCB</i> : Đi nối bàn chân tiến, lùi. + <i>TCVD</i> : Người tài xế giỏi.
	Thứ 3 Ngày 17/09/2024	- Toán: + Đếm đến 6, nhận biết các nhóm có 6 đối tượng nhận biết số 6.
	Thứ 4 Ngày 18/09/2024	- KPKH: + Khám phá về chiếc đèn lồng trung thu.
	Thứ 5 Ngày 19/09/2024	- Tạo hình: + Thiết kế đèn lồng trung thu. (STEAM)
	Thứ 6	- Văn học:

	Ngày 20/09/2024	+ <i>Thơ</i> : “Trung thu đèn”.
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2 Ngày 16/09/2024	- <i>Hoạt động có chủ đích</i> : Trải nghiệm chơi với cát: in hình bánh trung thu. - <i>Trò chơi dân gian</i> : Thả đĩa ba ba - <i>Chơi theo ý thích</i> : Cho trẻ chơi với các đồ chơi, thiết bị ngoài trời như cầu trượt, đu quay...v...v.
	Thứ 3 Ngày 17/09/2024	- <i>Hoạt động có chủ đích</i> : Cho trẻ trải nghiệm bày mâm cỗ trung thu để bày ở góc chợ quê. - <i>Trò chơi vận động</i> : Gió thổi - <i>Chơi theo ý thích</i> : Cho trẻ chơi với các đồ chơi, thiết bị ngoài trời như cầu trượt, đu quay, các đồ chơi vận động thông minh...v...v.
	Thứ 4 Ngày 18/09/2024	- <i>Hoạt động có chủ đích</i> : Khám phá, quan sát thời tiết mùa thu và chơi giao thông trên sân trường. - <i>Trò chơi dân gian</i> : Rồng rắn lên mây. - <i>Chơi theo ý thích</i> : Cho trẻ chơi với các đồ chơi, thiết bị ngoài trời như cầu trượt, đu quay, các đồ chơi vận động thông minh...v...v.
	Thứ 5 Ngày 19/09/2024	- <i>Hoạt động có chủ đích</i> : Nhặt lá cây làm con trâu của chú Cuội. - <i>Trò chơi vận động</i> : Cáo và thỏ - <i>Chơi theo ý thích</i> : Vẽ trên sân: Vẽ đèn trung thu bé thích. Cho trẻ chơi với các đồ chơi, thiết bị ngoài trời như cầu trượt, đu quay, các đồ chơi vận động thông minh ...v...v.
	Thứ 6 Ngày 20/09/2024	- <i>Hoạt động có chủ đích</i> : Cho trẻ trải nghiệm chơi bán đèn lồng trung thu ở góc chợ quê. - <i>Trò chơi dân gian</i> : Lộn cầu vòng. - <i>Chơi theo ý thích</i> : Cho trẻ chơi với các đồ chơi, thiết bị ngoài trời như cầu trượt, đu quay, các đồ chơi vận động thông minh...v...v.
Hoạt động góc	- Góc phân vai : + Chơi “Gia đình”; “Cửa hàng bán đồ chơi, hoa quả, bánh kẹo Trung thu”... - Góc xây dựng : + Xây trường Mầm non. Lắp ghép đồ chơi trung thu...v...v.	

	- Góc nghệ thuật: + Hát, múa, vận động những bài hát về chủ đề. + Chơi với dụng cụ âm nhạc. + Vẽ, tô màu, xé, cắt dán làm đồ chơi trung thu từ những nguyên vật liệu mở. - Góc học tập: + Xem truyện, tranh, kể chuyện theo tranh về chủ đề nhánh “Tết trung thu”. + Làm sách về Tết Trung thu. (STEAM) + Chơi với thẻ số và chữ cái. - Góc thiên nhiên- khoa học: + Tưới cây và chơi với cát, nước, sỏi...v...v.
Ăn chính, ngủ, ăn phụ	- Tổ chức cho trẻ vệ sinh cá nhân: Cho trẻ rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh; lau miệng sau khi ăn và rửa mặt sau khi ngủ dậy...v...v - Tổ chức cho trẻ ăn: Rèn khả năng tự phục vụ trong giờ ăn (kê bàn ghế, lau bàn...v...v), nhận biết tên các món ăn, lợi ích của ăn đúng, ăn đủ. - Tổ chức cho trẻ ngủ: Rèn thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn, ngủ sâu giấc. Mở nhạc hát ru cho trẻ nghe.
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Trẻ chơi trong phần mềm Happy Kid với trò chơi “Nhóm chữ cái”; chơi bảng tương tác (Efuntable) với trò chơi “123 Number; Kids learning Box” (Thứ 2) - Trẻ xem video về An toàn giao thông, chương trình “ Tôi Yêu Việt Nam” tập 2 (Thứ 3) - Hoàn thiện sách vở buổi sáng: Sách hoạt động làm quen với Toán (Thứ 3); Bé làm quen với PT&LGT (Thứ 4); Hoàn thiện thiết kế đèn lồng trung thu (Thứ 5); Ôn bài thơ “Trung thu đèn” (Thứ 6). - Hoạt động góc theo ý thích.
Trả trẻ	- Nêu gương bé ngoan cuối ngày, cuối tuần: Rèn trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn và cách đánh giá “Bé chăm, bé ngoan, bé sạch”. - Trả trẻ: Rèn trẻ lấy đúng đồ dùng cá nhân của mình, biết chào cô giáo, bạn bè, bố mẹ lễ phép trước khi ra về. Tuyên truyền phụ huynh chế độ dinh dưỡng nuôi con khoa học, chấp hành tốt quy định đảm bảo an toàn giao thông.

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần (Có phụ lục kèm theo)**

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC

TUẦN: 03 THÁNG 09

LỚP MẪU GIÁO 5 TUỔI A

Chủ đề: Trường Mầm non

Chủ đề nhánh 3: Lớp mẫu giáo của bé

Thời gian thực hiện: Từ ngày 23/09/2024 đến ngày 27/09/2024

Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 33 trẻ

Số giáo viên/lớp: 02 giáo viên. Tên giáo viên phụ trách: Trần Diệu Thúy

Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi qui định, trao đổi nhanh với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ, các biện pháp phòng tránh các bệnh khi thay đổi thời tiết, thực hiện tốt các quy định về ATGT. - Trò chuyện với trẻ về lớp học của bé, tên cô giáo và các bạn trong lớp; về đồ dùng, đồ chơi trong lớp/sân trường. - Cho trẻ chơi với đồ chơi trong lớp - giáo dục trẻ biết chơi đoàn kết, giữ gìn đồ chơi, cất đồ chơi gọn gàng, đúng nơi quy định. - Thể dục buổi sáng: Tập bài tập phát triển chung (hô hấp, tay, chân, bụng, bật) kết hợp với nhạc thể dục. - Điểm danh trẻ đến lớp.	
Hoạt động học	Thứ 2 Ngày 23/09/2024	- Thể dục: + <i>VĐCB</i> : Đi, chạy thay đổi tốc độ, hướng (dích dắc) theo hiệu lệnh. + <i>TCVD</i> : Chuyên trứng.
	Thứ 3 Ngày 24/09/2024	- Toán: + Gộp/Tách các nhóm đối tượng trong phạm vi 6.
	Thứ 4 Ngày 25/09/2024	- KPKH: + Lớp học của bé.
	Thứ 5 Ngày 26/09/2024	- Tạo hình: + Thiết kế ống đựng bút. (STEAM)
	Thứ 6 Ngày 27/09/2024	- Văn học: + Truyện: “Món quà của cô giáo”

Hoạt động ngoài trời	Thứ 2 Ngày 23/09/2024	- Hoạt động có chủ đích: Khám phá các lớp học trong trường và chơi giao thông trên sân trường. - Trò chơi dân gian: Mèo đuổi chuột - Chơi theo ý thích: Vẽ trên sân: Bạn trai, bạn gái. Cho trẻ chơi với các đồ chơi, thiết bị ngoài trời như cầu trượt, đu quay...v...v.
	Thứ 3 Ngày 24/09/2024	- Hoạt động có chủ đích: Quan sát cây hồng xiêm trong vườn trường. - Trò chơi vận động: Mèo và chim sẻ - Chơi theo ý thích: Vẽ trên sân: Lớp học của bé. Cho trẻ chơi với các đồ chơi, thiết bị ngoài trời như cầu trượt, đu quay, các đồ chơi vận động thông minh...
	Thứ 4 Ngày 25/09/2024	- Hoạt động có chủ đích: Cho trẻ làm thí nghiệm trứng nổi, trứng chìm. - Trò chơi dân gian: Cắp cua bỏ giỏ. - Chơi theo ý thích: Cho trẻ chơi với các đồ chơi, thiết bị ngoài trời như cầu trượt, đu quay, các đồ chơi vận động thông minh...v...v.
	Thứ 5 Ngày 26/09/2024	- Hoạt động có chủ đích: Nhặt lá rụng chơi làm đầu bếp nấu ăn các món ăn. - Trò chơi vận động: Vũ điệu hóa đá. - Chơi theo ý thích: Cho trẻ chơi với các đồ chơi, thiết bị ngoài trời như cầu trượt, đu quay, các đồ chơi vận động thông minh ...v...v.
	Thứ 6 Ngày 27/09/2024	- Hoạt động có chủ đích: Trải nghiệm với cát in hình các đồ dùng ca cốc, thìa, bát ăn của trẻ. - Trò chơi dân gian: Chi chi chành chành. - Chơi theo ý thích: Cho trẻ chơi với các đồ chơi, thiết bị ngoài trời như cầu trượt, đu quay, các đồ chơi vận động thông minh...v...v.
Hoạt động góc	- Góc phân vai: Chơi “Cô giáo”; “Gia đình”; “Siêu thị”. - Góc xây dựng: Xây Trường Mầm non, sân vui chơi; xếp đường tới trường. Lắp ghép đồ chơi. - Góc nghệ thuật: Hát múa các bài hát về chủ đề “Trường Mầm non”. Chơi với dụng cụ âm nhạc. + Vẽ, tô màu, cắt dán tranh trang trí lớp học, làm đồ dùng, đồ chơi của bé từ những nguyên liệu thiên nhiên, tái chế khác nhau. - Góc học tập: Xem truyện, tranh, kể chuyện theo tranh về Trường Mầm non. + Làm sách về Trường Mầm non. (STEAM). Chơi với chữ cái và số....v...v.	

